

UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1624/SGDDĐT-GDMN  
V/v Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ  
Giáo dục mầm non năm học 2016-2017

*Bình Định, ngày 20 tháng 9 năm 2016*

Kính gửi: Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố

Căn cứ Chỉ thị số 3031/CT-BGDĐT ngày 26 tháng 9 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2016 -2017 của ngành Giáo dục; Công văn số 4358/BGDĐT-GDMN ngày 06 tháng 9 năm 2016 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT hướng dẫn các phòng GD&ĐT thực hiện nhiệm vụ GDMN năm học 2016-2017 như sau:

### **I. NHIỆM VỤ CHUNG**

Thực hiện các nhiệm vụ của ngành giáo dục quy định tại Nghị quyết số 44/NQ-CP ngày 09/6/2014 của Chính phủ về Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và các nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Chính phủ và của Bộ.

Tăng cường quy hoạch, phát triển mạng lưới trường lớp, đẩy mạnh giải quyết vấn đề trường, lớp mầm non ở các khu công nghiệp, khu chế xuất, khu đông dân cư. Tăng cường cơ sở vật chất trường lớp, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất cho vùng khó khăn, vùng miền núi, dân tộc thiểu số; đẩy mạnh xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

Thực hiện các giải pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN, đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. Nâng cao chất lượng tổ chức bữa ăn bán trú cho trẻ. Hỗ trợ thực hiện chương trình GDMN ở các vùng khó khăn, tăng cường tiếng Việt cho trẻ vùng dân tộc thiểu số, quan tâm giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập. Tăng cường nguồn lực, hoàn thành mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản chỉ đạo thực hiện chức năng quản lý nhà nước về giáo dục đối với GDMN ở các cấp. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng phân cấp, hiệu quả; nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp, các ngành trong quản lý GDMN, tăng cường tính tự chủ của cơ sở GDMN. Tập trung quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN. Tăng cường các biện pháp quản lý và hỗ trợ các cơ sở GDMN ngoài công lập. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục theo hướng phát triển năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện GDMN.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN.

## **II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

### **1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua**

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với phong trào thi đua “đạy tốt, học tốt”, đưa các nội dung của cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực" thành các hoạt động thường xuyên trong các cơ sở GDMN. Thực hiện nghiêm túc các quy định về đạo đức nhà giáo, coi trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, lương tâm nghề nghiệp; tạo cơ hội, động viên, khuyến khích giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục học tập và sáng tạo; ngăn ngừa và đấu tranh kiên quyết với các biểu hiện vi phạm pháp luật và đạo đức nhà giáo.

Đẩy mạnh các giải pháp xây dựng trường, lớp xanh, sạch, đẹp và an toàn; có đủ nhà vệ sinh, bảo đảm sạch sẽ cho trẻ và giáo viên. Lồng ghép các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống, giáo dục kỹ năng sống vào các hoạt động giáo dục, các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường, địa phương và Chương trình giáo dục.

### **2. Phát triển mạng lưới trường, lớp; tăng tỷ lệ huy động trẻ**

Tiếp tục thực hiện quy hoạch phát triển trường, lớp theo Quyết định số 4008/QĐ-UBND ngày 26/12/2013 về việc ban hành Quy hoạch mạng lưới trường, lớp học (mầm non và phổ thông) của ngành Giáo dục tỉnh Bình Định đến năm 2020, giành quỹ đất cho GDMN, giảm tối đa các điểm lớp lẻ, đảm bảo mỗi xã, phường có ít nhất một trường mầm non. Tích cực tham mưu ban hành các cơ chế chính sách phù hợp với thực tế tại địa phương để phát triển mạng lưới trường lớp, đặc biệt là ở các khu đông dân cư, khu công nghiệp; đẩy mạnh phát triển GDMN theo hướng xã hội hoá, đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ trong các cơ sở GDMN.

Tăng tỷ lệ huy động trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo 3 - 4 tuổi, tách dần các lớp ghép thành các lớp theo từng độ tuổi, duy trì tỷ lệ huy động trẻ mẫu giáo 5 tuổi theo quy định của tiêu chuẩn phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Phần đầu tỷ lệ huy động trẻ bình quân toàn tỉnh: trẻ nhà trẻ đạt 15%; trẻ mẫu giáo đạt 85%.

### **3. củng cố nâng cao chất lượng phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi**

Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ, Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT Quy định về Điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

Tập trung ưu tiên nguồn lực để đảm bảo thực hiện các mục tiêu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi; củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra, công nhận duy trì kết quả phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi. Triển khai cập nhật số liệu, thực hiện báo cáo, khai thác dữ liệu phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi trên hệ thống thông tin điện tử quản lý phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo phân cấp quản lý một cách hiệu quả.

#### **4. Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ**

##### ***a) Đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ***

Quán triệt, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ quản lý (CBQL), giáo viên (GV), cha mẹ trẻ trong công tác đảm bảo an toàn cho trẻ. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, môi trường “học bằng chơi” cho trẻ tại trường, lớp mầm non, đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ.

Thực hiện nghiêm túc Thông tư số 13/2010/TT-BGDĐT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về xây dựng trường học an toàn, phòng tránh tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN.

Thường xuyên kiểm tra điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, kịp thời phát hiện, chỉ đạo khắc phục những yếu tố nguy cơ gây mất an toàn để đảm bảo cho trẻ khi tham gia các hoạt động tại trường, lớp mầm non.

##### ***b) Nâng cao chất lượng công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe***

Chỉ đạo các cơ sở GDMN quản lý chất lượng bữa ăn ở những nơi tổ chức ăn bán trú, huy động các nguồn lực để nâng cao chất lượng bữa ăn bán trú cho trẻ. Xây dựng chế độ ăn cân đối, đa dạng, hợp lý, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng khuyến nghị theo quy định. Trang bị phần mềm quản lý dinh dưỡng để hỗ trợ công tác xây dựng thực đơn và tính khẩu phần ăn cho trẻ theo quy định, đảm bảo cơ cấu dinh dưỡng phù hợp với nhóm tuổi và điều kiện thực tiễn của từng địa phương. Đối với những địa phương điều kiện kinh tế khó khăn, mức đóng góp tiền ăn cho trẻ tại trường không đủ để đảm bảo cho một bữa ăn đa dạng, đáp ứng được nhu cầu khuyến nghị về các chất dinh dưỡng, khi xây dựng thực đơn cho trẻ cần lưu ý đảm bảo các tiêu chuẩn tối thiểu là đủ năng lượng và đảm bảo sự cân đối giữa các chất sinh năng lượng của thực đơn. Kiểm soát chặt chẽ nguồn thực phẩm và thực hiện nghiêm các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong các bếp ăn tại các cơ sở GDMN.

Tăng tỷ lệ nhóm, lớp học 2 buổi/ngày có bán trú ít nhất 1,5%. Tăng tỷ lệ trẻ được ăn bán trú tại trường, lớp mầm non, trong đó trẻ 5 tuổi tăng ít nhất 2%. Đảm bảo 100% trẻ đến trường được kiểm tra sức khỏe và theo dõi sự phát triển bằng biểu đồ tăng trưởng. Phần đầu giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và suy dinh dưỡng thể thấp còi đều dưới 10% và giảm so với đầu năm học; khống chế tỷ lệ trẻ thừa cân béo phì.

Triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT- BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 quy định về công tác y tế trường học. Số sức khỏe và biểu đồ tăng trưởng của trẻ thực hiện theo năm học 2015-2016.

Phối hợp với ngành Y tế triển khai các biện pháp phòng chống các dịch bệnh cho trẻ em trong các cơ sở GDMN. Tham mưu triển khai thực hiện chương trình sữa học đường theo Quyết định số 1340/QĐ-TTg ngày 08/7/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình sữa học đường cải thiện tình trạng dinh dưỡng góp phần nâng cao tầm vóc trẻ em mẫu giáo và tiểu học đến năm 2020; riêng năm học 2016-2017 triển khai thực hiện cho trẻ đối với vùng miền núi, vùng khó khăn trên địa bàn tỉnh.

**c) *Đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục, nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN***

Tăng cường các điều kiện để nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình GDMN. Đảm bảo hầu hết các nhóm, lớp thực hiện Chương trình GDMN đều tổ chức học 2 buổi/ngày. Tăng cường chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo Chương trình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

Tổ chức tập huấn, hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện Chương trình GDMN theo Thông tư sửa đổi, bổ sung một số nội dung Chương trình GDMN ban hành kèm theo Thông tư số 17/2009/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 7 năm 2009 (sau khi tập huấn cốt cán cấp trung ương).

Phát triển Chương trình GDMN gắn với điều kiện thực tiễn vùng miền. Tiếp tục thực hiện đổi mới hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Tích hợp hiệu quả các nội dung giáo dục trong thực hiện Chương trình GDMN; Chú trọng giáo dục phát triển hành vi, thói quen tốt cho trẻ; Giáo dục kỹ năng sống phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường áp dụng đa dạng các hình thức và phương pháp chăm sóc giáo dục vào việc tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ theo quan điểm giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm” phù hợp với điều kiện thực tế của trường, lớp và khả năng của trẻ; chú trọng đổi mới tổ chức môi trường giáo dục nhằm tạo cơ hội cho trẻ tích cực khám phá, trải nghiệm và sáng tạo theo phương châm “học bằng chơi, chơi mà học” phù hợp với lứa tuổi. Tăng cường xây dựng môi trường giao tiếp, môi trường chữ viết trong các cơ sở GDMN, tạo điều kiện để trẻ phát triển ngôn ngữ ở mọi nơi mọi lúc, phát triển kỹ năng giao tiếp cho trẻ, đặc biệt là khả năng tự tin, sử dụng ngôn ngữ mạch lạc, biểu cảm.

Tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn sử dụng Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi theo quy định tại Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT ngày 22/7/2010 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT, đảm bảo đúng mục đích hỗ trợ thực hiện Chương trình GDMN, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục, chuẩn bị tâm thế cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1.

Nhân rộng chuyên đề “Nâng cao chất lượng giáo dục phát triển vận động cho trẻ trong trường mầm non”. Quan tâm đầu tư xây dựng phòng giáo dục thể chất và mua sắm, tự làm, sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tốt chuyên đề. Triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” trong các cơ sở GDMN. Xây dựng kế hoạch và triển khai chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm”.

Triển khai thực hiện Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 2/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025”. Xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện Đề án.

Đối với việc cho trẻ làm quen với tiếng Anh, tổ chức Hội thảo, sơ kết, đánh giá 3 năm triển khai thực hiện, báo cáo cho Bộ chuẩn bị sơ kết toàn quốc và xây dựng mô hình thí điểm cho trẻ mầm non về làm quen với tiếng Anh.



#### ***d) Kiểm định chất lượng GDMN và xây dựng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia***

Các phòng Giáo dục và Đào tạo tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh công tác kiểm định chất lượng trường mầm non; tăng cường bồi dưỡng phát triển đội ngũ cán bộ đánh giá ngoài; đảm bảo 100% số trường mầm non hoàn thành tự đánh giá và có ít nhất 40% số trường được đánh giá ngoài đạt tiêu chuẩn từ cấp độ 1 trở lên. Trong quá trình tự đánh giá cần tránh hình thức, máy móc, nhất là việc thu thập minh chứng, lưu trữ hồ sơ, đặc biệt chú ý chống bệnh thành tích.

Phát triển số lượng và nâng cao chất lượng trường mầm non đạt chuẩn quốc gia. Phần đầu trong năm học, mỗi huyện, thị xã, thành phố tăng ít nhất 01 trường mầm non đạt chuẩn quốc gia, toàn tỉnh có ít nhất 25% số trường mầm non đạt chuẩn quốc gia.

#### **5. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học**

Tiếp tục thực hiện rà soát thực trạng và nhu cầu đầu tư xây dựng trường lớp, cơ sở vật chất, ưu tiên các nguồn vốn từ các chương trình dự án và các nguồn thu hợp pháp khác để đầu tư xây dựng đủ phòng học phù hợp với thực tế của địa phương, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu duy trì và phát triển công tác phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi.

Tập trung rà soát, mua sắm, bổ sung tài liệu, học liệu, đồ dùng, đồ chơi, phần mềm hỗ trợ cho GV, CBQL trong công tác lập kế hoạch và xây dựng hồ sơ sổ sách quản lý, đảm bảo điều kiện thực hiện Chương trình GDMN bằng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính hợp pháp khác. Tổ chức đánh giá, hội thảo phổ biến nhân rộng những sản phẩm đồ dùng, đồ chơi tự làm có chất lượng tốt; Quan tâm chỉ đạo việc khai thác, sử dụng hiệu quả môi trường cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng, đồ chơi hiện có.

#### **6. Phát triển đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non**

Tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập;

Chỉ đạo bồi dưỡng thường xuyên giáo viên theo Chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non (ban hành kèm theo Thông tư số 36/2011/TT-BGDĐT ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo) và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên (ban hành kèm theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo). Bám sát quy định tại Điều lệ trường mầm non để giảm tải tối đa hồ sơ sổ sách mang tính hình thức, tránh gây áp lực cho GV và CBQL.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng CBQL, GVMN thực hiện Chương trình GDMN điều chỉnh. Đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tăng cường hình thức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, khối, tổ, nhóm, tập trung, qua mạng; coi trọng bồi dưỡng kỹ năng thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục theo quan điểm “Lấy trẻ làm trung tâm” cho CBQL, GVMN. Nâng cao năng lực CBQL, GVMN ứng dụng CNTT trong quản lý và chăm sóc, giáo dục trẻ.

Bồi dưỡng theo tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non theo Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ GD&ĐT và Bộ Nội vụ qui định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non.

Tham gia tập huấn qua mạng 10 mô đun nâng cao cho CBQL giáo dục mầm non các cấp và GVMN đã hoàn thành bồi dưỡng các mô đun ưu tiên quy định cho từng đối tượng của các địa phương (tháng 6/2017 hoàn thành).

Tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, đạo đức nghề nghiệp, tình thương, trách nhiệm của CBQL, GVMN đối với trẻ.

Tham mưu thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ, chính sách đối với CBQL, giáo viên và nhân viên.

### **7. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục**

Tập trung quản lý chuyên môn, quản lý chất lượng chăm sóc, giáo dục trong các cơ sở GDMN. Nâng cao hiệu quả cơ chế phối hợp giữa các cấp trong quản lý GDMN. Tăng quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm và trách nhiệm giải trình về những vấn đề liên quan đến GDMN theo phân cấp quản lý.

Đổi mới, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục các cấp; nâng cao hiệu quả hoạt động thanh tra, kiểm tra nội bộ của các cơ sở GDMN. Tăng cường công tác kiểm tra hỗ trợ chuyên môn, kiểm tra thường xuyên và đột xuất, đặc biệt đối với các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo độc lập tự thực, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi sai phạm và kiên quyết đình chỉ các nhóm, lớp tự thực không đảm bảo các điều kiện về nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, cải cách hành chính, giảm các hội họp không cần thiết. Chỉ đạo công tác quản lý, lưu trữ và sử dụng hồ sơ, sổ sách chuyên môn trong các cơ sở GDMN đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, theo đúng quy định tại Điều lệ trường mầm non, không phát sinh thêm hồ sơ, sổ sách, tránh hình thức gây áp lực cho CBQL và GVMN.

Tổ chức các hội thi, các hoạt động trải nghiệm cho trẻ trong các cơ sở GDMN đảm bảo an toàn, thiết thực, hiệu quả. Tổ chức Hội thi “Bé vui khỏe” cấp trường, huyện.

Tiếp tục tăng cường chỉ đạo các cơ sở GDMN đổi mới đánh giá chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ và đánh giá GVMN theo hướng phát triển năng lực GV, đặc biệt là năng lực thực hành tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ. Việc đánh giá theo chuẩn hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non cần tránh hình thức và không chạy theo thành tích.

Các cơ sở GDMN thực hiện đánh giá sự phát triển của trẻ theo đúng quy định của Chương trình GDMN. Không khảo sát trẻ mẫu giáo 5 tuổi để chuyển tiếp lên tiểu học.

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính trong các cơ sở GDMN; Tăng cường các biện pháp quản lý cơ sở GDMN ngoài công lập.

## 8. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục

Tiếp tục huy động các tổ chức, cá nhân, các nhà hảo tâm đầu tư nguồn lực để phát triển GDMN; Tuyên truyền vận động phụ huynh cùng nhà trường chăm sóc, giáo dục trẻ, đóng góp các nguyên vật liệu, ngày công làm sân chơi, đồ chơi cho trẻ.

Khuyến khích phát triển trường, lớp mầm non ngoài công lập ở những nơi có điều kiện, đặc biệt khu đông dân cư, khu công nghiệp để đáp ứng nhu cầu tới trường của trẻ.

## 9. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về GDMN

Tiếp tục đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ về đổi mới và phát triển GDMN. Phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí tăng cường thông tin, truyền thông về GDMN.

Tăng tính chủ động trong công tác tuyên truyền, chú ý tuyên truyền về vai trò, vị trí của GDMN, biểu dương những tấm gương nhà giáo điển hình tiên tiến. Xây dựng kế hoạch và lộ trình thực hiện công tác tuyên truyền theo tháng, theo các chủ đề, chuyên mục trong năm học.

Tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn các cơ sở GDMN thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về GDMN; phổ biến kiến thức nuôi dạy trẻ cho các bậc cha mẹ và cộng đồng bằng nhiều hình thức phù hợp; Tiếp tục tuyên truyền bằng nhiều hình thức để thu hút trẻ khuyết tật đến trường học hòa nhập ở tất cả các loại hình trường mầm non. Nâng cao nhận thức của cha mẹ trẻ, đội ngũ và cộng đồng về phát hiện sớm, can thiệp sớm trẻ có khó khăn về các lĩnh vực phát triển. Tăng cường phổ biến và hướng dẫn thực hiện chính sách về giáo dục khuyết tật cho trẻ và cho giáo viên đến tất cả các địa phương, các cơ sở giáo dục.

Trên đây là Hướng dẫn nhiệm vụ GDMN năm học 2016-2017, Sở GD&ĐT đề nghị phòng GD&ĐT các huyện, thị xã, thành phố bám sát hướng dẫn của Sở, xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2016-2017 phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương./.

### Nơi nhận:

- Các phòng GD&ĐT (để t/h);
- Vụ GDMN (để b/c);
- Giám đốc Sở (để b/c);
- Các phòng CMNV Sở (để p/h);
- Lưu: VT, GDMN. *lvs*

KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



**Đặng Văn Phụng**